

Bản án số: **14** /2022/HSST
Ngày: 18/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Hà**

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Vũ Thị Diệu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 28/02/2022 đối với bị cáo:

Trần Tuấn V, sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT và cư trú: Khu YM, xã NX, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị C; vợ: Phan Thị H và 03 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 613 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 20/9/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Bà Lê Thị H1**, sinh năm 1966 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: **Ông Nguyễn Trung T1**, sinh năm 1963 (chồng bà H1) - Có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 3, khu CT, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Anh Bùi Văn T2**, sinh năm 1996 (Có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 3, thôn TT, xã TL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/3/2021, Trần Tuấn V (SN 1995, HKTT: Khu 3, xã NX, huyện CK, tỉnh Phú Thọ) (Có bằng lái xe hạng C) được anh Bùi Văn T2 (SN 1996,

HKTT: trú tại Khu 3, xã TL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ) thuê, chở bể Bioga từ xã TL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ đi đến huyện ND, tỉnh Nghệ An để giao hàng. Khoảng 22 giờ 50 phút, cùng ngày, V điều khiển xe ô tô BKS: 19C-111.20 cùng anh T2 (là phụ xe) xuất phát đi giao hàng. Đến khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 25/3/2021, khi đi đến Km 420+406, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận khu TX, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội hướng ST - MM. Lúc này, trời tạnh ráo, đường thẳng, mặt đường trải nhựa apphan, có ánh đèn cao áp chiếu sáng. V điều khiển xe với tốc độ 30-40 km/h, V quan sát phía trước bên phải theo chiều đi của V khoảng 30 mét đến 40 mét có 02 ô tô tải dừng đỗ bên lề đường, có bật đèn cảnh báo. Tại thời điểm đó, bà Lê Thị H1 SN 1966, HKTT: Tổ 3, khu CT, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội đi bộ dắt xe đạp chở các thùng bìu cát tông và vỏ chai phía sau di chuyển cùng chiều với hướng ô tô do V điều khiển. Lúc đó, V điều khiển xe ô tô đi qua 02 ô tô tải đã dừng đỗ trên. Sau đó, V quan sát phía trước ngược chiều theo chiều đi của mình nên V không phát hiện bà H1 đang dắt xe đạp đi phía trước cùng chiều với hướng ô tô do V điều khiển, dẫn đến phía trước bên phải xe ô tô do V điều khiển đâm vào phía sau xe đạp do bà H1 đang dắt bộ làm bà H1 tử vong tại hiện trường. Sau khi kiểm tra thấy bà H1 đã tử vong V đã vào nhà người dân xin hương thấp, sau đó đến Công an huyện Chương Mỹ để đầu thú.

Hậu quả: Bà Lê Thị H1 tử vong tại hiện trường; Xe đạp bị hư hỏng nặng.

Sau khi tai nạn xảy ra, CQĐT - Công an huyện Chương Mỹ phối hợp với VKSND huyện Chương Mỹ, Đội kỹ thuật hình sự - Công an huyện Chương Mỹ tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi bà Lê Thị H1, khám nghiệm phương tiện, giám định cơ chế điểm va chạm giữa các phương tiện theo quy định, được xác định như sau:

*** Về hiện trường vụ tai nạn giao thông:**

Căn cứ sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/3/2021, xác định nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 420+406, đường Hồ Chí Minh, thuộc tổ 2, thị trấn XM, huyện CM, TP. Hà Nội, mặt đường rải aphan rộng 11,4 m, bằng phẳng, có vạch kẻ sơn đứt đoạn, phân chia chiều đi phương tiện, đo từ tâm vạch sơn đến méo đường hai bên là 5,7 m, hai bên là nhà dân sinh, có hệ thống rãnh thoát nước nắp dẹt rộng 90 cm. Hiện trường để lại phương tiện sau:

***Xác định điểm mốc:**

Lấy mép đường phải hướng MM – ST làm chuẩn, tất cả số đo được đo vuông góc với mép đường này.

Điểm mốc làm chuẩn là biển báo giao thông “Nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên” nằm bên lề đường bên phải hướng MM – ST và cột mốc ký hiệu H4/420 nằm bên lề đường bên trái hướng MM - ST.

*** Vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết:**

(1) Tử thi là nữ giới nằm ngửa trên phần đường bên trái hướng MM - ST, hai tay tử thi co lên trên, hai chân duỗi theo chiều cơ thể, đầu tử thi biến dạng,

đầu tử thi hướng chéo về phía MM, hai chân tử thi chéo về phía ST. Đo từ đỉnh đầu tử thi đến mép đường bên phải là 7,1 m, đo từ gót bàn chân bên phải đến mép đường bên phải là 6,8 m.

(2) Ô tô BKS 19C-111.20 đỗ tự nhiên bên phần đường bên trái hướng MM - ST, đầu xe hướng MM, đuôi xe hướng ST. Đo từ trục trước bên trái đến mép đường phải là 6 m; Đo từ trục bánh trước bên phải vuông góc với biển báo giao thông “Nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên” nằm bên lề đường bên trái hướng MM - ST là 33,7 m; Đo từ trục bánh sau bên trái đến mép đường phải là 6,2 m, đo vuông góc về hướng ST đến đỉnh đầu tử thi là 8,8 m, đo từ trục bánh sau bên phải vuông góc về hướng ST đến cột mốc ký hiệu H4/420 nằm bên lề đường trái hướng MM - ST là 21,2 cm.

(3) Xe đạp không biển kiểm soát đã cũ, nằm đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng ST, đuôi xe quay hướng MM, yên sau chằng buộc giấy bìa cát tông. Đo từ trục bánh trước đến mép đường phải là 9,9 m, đo vuông góc đến trục bánh sau bên phải xe ô tô (2) về hướng ST là 50 cm. Đo từ trục bánh sau đến mép đường phải là 9,2 m.

(4) Vết mài sát mặt đường màu đen (Vết phanh ô tô) để lại bên phần đường bên trái hướng MM - ST, vết có kích thước (3,1x0,25) m hướng ST - MM, đo từ đầu vết đến mép đường phải là 7,55 m, đo vuông góc về hướng ST đến biển báo giao thông “Nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên” là 17,5 m, đo vuông góc về hướng MM đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (2) là 15,5 m. Đo từ điểm cuối vết đến mép đường là 7,5 m, đo vuông góc về hướng MM đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (2) là 12 m.

(5) Vùng tổ chức cơ thể người và chất màu đỏ nghi là máu dải rác trên mặt đường có kích thước (11x3,75) m, đo từ tâm vùng đến mép đường phải là 6,7 m, đo vuông góc về hướng MM đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (2) là 5,2 m. Vùng tổ chức cơ thể người và chất màu đỏ nghi là máu nằm dải rác trên mặt đường bên trái hướng MM - ST.

(6) Vết mài sát trên mặt đường có màu xanh trắng, kích thước (8,25x0,17) m, có hướng ST - MM, để lại trên phần đường bên trái hướng MM - ST, đo từ tâm điểm đầu vết đến mép đường là 7,9 m, đo vuông góc về hướng MM đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (2) là 4,5 m, điểm cuối vết nằm tại vị trí tiếp giáp giữa mặt lán bánh trước bên phải xe ô tô (2) với giỏ mây tre đan và rau xanh với mặt đường.

(7) Mảnh vỡ nhựa, vật dụng, túi nilong, đôi dép tổ ong rải rác trên mặt đường có kích thước (16,1x5,2) m, không hình dạng, nằm rải rác trên phần đường trái hướng MM - ST, đo từ tâm vùng đến mép đường là 8,7m.

(8) Vết cào xước mặt đường đứt đoạn, kích thước 15,5 m x 1 cm nằm bên phần đường trái, từ tâm đầu vết đến mép đường phải là 8,1 m, đo vuông góc về hướng ST đến đầu vết (4) là 1,5 m, điểm cuối vết nằm tại vị trí tiếp giáp giữa đầu ngoài bàn đạp bên phải với mặt đường.

*** Khám nghiệm tử thi:**

Tử thi được xác định là: bà Lê Thị H1 (SN 1966; HKTT: Tổ 3, khu CT, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội)

+ **Phần khám ngoài:** Mặc áo khoác màu xanh, khóa kéo trước ngực mặt trước thân áo, vải dính quệt đất cát bẩn, bị màu quệt, vết rách đường chỉ may thân áo bên phải từ gấu áo lên hố nách. Mặt sau áo có dính quệt đất cát bẩn, máu và tổ chức não. Rách toạch đường chỉ may từ gấu áo đến đường chỉ may ống tay trái. Mặt sau vai phải sát đường chỉ may ống tay dưới chân chỉ may 8 cm có vết rách vải hình chữ “L”, có cạnh dài 6 cm, đáy quay lên trên. Trong mặc áo sơ mi hoa văn màu trắng dài tay, rách bọc chỉ may ống tay áo và thân áo bên phải. Mặt ngoài ống tay áo bên phải vải bị rách dạng vò xé KT (4X4) cm. Trong mặc áo lót màu xám hoa văn cổ tròn cộc tay, áo có thấm máu. Vùng giữa ngực áo dưới chân cổ áo 10 cm có vết rách dạng vò xé KT (15x10) cm. Vùng lưng áo có thấm máu toàn bộ. Vải bị rạn, rách bọc chỉ may vai áo trái. Quần âu vải thun màu xanh, hai túi phía trước có dính quệt nhiều đất cát bẩn. Rách bọc chỉ may đũng quần, mặt trước thân ống quần bên phải, rách xơ dạng vò xé từ chỉ may ngoài ống quần. Quần lót màu tím. Chiều dài tử thi 1m52, thể trạng trung bình. Tử thi lạnh, đang trong giai đoạn co cứng, hoen tử thi tập trung mờ nhạt phía sau cơ thể.

Đầu, mặt, cổ: Biến dạng hoàn toàn, xương hộp sọ vỡ nhiều mảnh, tổ chức não thoát hết ra ngoài, toàn bộ xương hàm mặt bị dập vỡ da bị tụ máu rải rác. Vết rách da đầu từ vùng trán đỉnh xuống đầu trong cung lông mày trái và gò má trái, để hở toàn bộ xương hộp sọ và nền sọ bị vỡ KT (20x19) cm. Toàn bộ cung hàm trên và hàm dưới bị vỡ nhiều đoạn. Xương cổ lỏng lẻo.

Ngực, bụng: Khung xương lồng ngực biến dạng, dấu hiệu gãy nhiều cung xương sườn hai bên và xương cột sống. Toàn bộ vùng ngực trái liên tục với vùng bụng trái từ gai chậu trước bên trái liên tục vùng ngực da bị sây sát dạng mài hướng từ dưới lên trên gồm nhiều vết chạy song song KT (30x30) cm. Hố chậu bên phải da bị rạn nứt (15x10) cm.

Lưng, mông: Toàn bộ vùng lưng da bị sây sát tụ máu rải rác KT (40x20) cm, vùng lưng phải từ chậu sau phải lên đến bờ vai trái có vết sây sát da tụ máu không đều, không rõ hình, vết sây sát da không liên tục có cạnh dài 5 cm, cách nhau 1 cm. Mông không có dấu vết thương tích.

Hai tay: Tay phải mặt ngoài cánh tay phải sát móm vai có vết tụ máu rải rác diện (2x3) cm. Xương khớp không tổn thương. Tay trái không có dấu hiệu gãy xương sai khớp. Mặt sau trong cánh tay trái sát trên nếp khuỷu có vết rách da nhăm nhò lộ tổ chức cân cơ KT (2x1,5) cm.

Hai chân: Đầu gối phải có vết sây sát da dạng bong tróc lớp da giấy hướng từ dưới lên trên KT (4x3) cm. Xương khớp không tổn thương.

Bộ phận sinh dục và hậu môn có phân.

+ Phần mổ tử thi:

Đầu: Toàn bộ vùng đầu, mặt biến dạng hoàn toàn, xương hộp sọ và xương hàm mặt bị gãy vỡ ở nhiều vị trí, da đầu rách toạc dạng xé, tổ chức não thoát hết ra ngoài

Do tổn thương nặng vùng đầu, mặt nên gia đình nạn nhân từ chối phẫu thuật vùng ngực bụng.

Bản giám định pháp y số 3952/PC09-PY ngày 20/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương. Thương tích có trên cơ thể nạn nhân do vật có trọng lượng đè ép trực tiếp gây nên.”

*** Khám nghiệm dấu vết phương tiện:**

+ Xe ô tô BKS 19C - 111.20 nhãn hiệu Hyundai HD72, màu sơn xanh, loại xe tải thùng không mui phủ để lại như sau:

- Tại mặt ngoài dưới bên phải ba đèn sọc trước có vết trượt, vỡ, bong sơn chiều từ trước về sau, từ trái qua phải trên diện (30x6,5) cm. Điểm thấp nhất cách đất 47,5 cm, cao nhất cách đất 54 cm. Điểm gần nhất cách đầu ngoài dưới ba đèn sọc trước bên phải 17 cm.

- Tại góc lượn phần phải ba đèn sọc trước có vết trượt sạch bụi đất, chiều từ trước về sau diện (19x10) cm, điểm thấp nhất cách đất 56 cm, điểm cao nhất cách đất 70 cm, gần nhất cách đầu ngoài bên phải ba đèn sọc là 7 cm và vết trượt này có chiều chệnh chéo từ trên xuống dưới.

- Mặt ngoài bên phải ốp nhựa bảo vệ đầu xe và ốp bảo vệ cụm đèn chiếu sáng, đèn xin đường phía trước bên phải có vết trượt sát sạch bụi đất chiều từ trái qua phải trên diện (64x60) cm, điểm thấp nhất cách đất 80 cm, cao nhất cách đất 140 cm.

- Tại phần mặt trong cùng bánh thứ hai hàng bánh đôi sau trái nhìn từ ngoài vào trong có bám dính một số tổ chức cơ thể người màu trắng vàng và màu nâu đỏ (nghi máu đã khô) nằm rải rác trên má lốp có diện (12x8) cm, phần gần nhất nằm tại chữ “E” trong dãy chữ “LALDXTIRE” theo chiều ngược quay tiến bánh xe.

- Toàn bộ mặt trong chắn bùn bánh sau bên trái bám dính tổ chức cơ thể người, rải rác trên diện (190x50) cm.

- Mặt ngoài bên phải ba đèn sọc trước có dấu vết trượt xước bong tróc sơn màu đen xước lớp bên trong matit màu trắng trên diện (13x6) cm. Điểm thấp nhất cách đất 42 cm. Điểm gần nhất cách cạnh bên phải là 41,5 cm.

+ Xe đạp không biển kiểm soát, màu xanh, đã cũ, hoen rỉ, không rõ nhãn hiệu:

- Vành bánh sau bị xô lệch từ sau về trước, biến dạng, cong vênh từ phải qua trái;

- Chắn bùn bánh sau, thanh khung kim loại làm giá cố định của chắn bùn này bị xô lệch từ sau về trước, móp méo bên phải từ trái bên phải;

- Tại phần chốt giữ giữa thanh khung kim loại và chấn bunn bánh sau có vết trượt sát bám dính chất màu xanh đen trắng (nghỉ là sơn) chiều từ sau về trước diện (6x3,5) cm, điểm cao nhất cách đất 64 cm.

- Tại mặt ngoài phần thanh khung kim loại bên trái để lại vùng trượt sát bám dính chất màu đen (nghỉ là sơn) diện (10x0,5) cm, điểm thấp nhất cách đất 50 cm, cao nhất cách đất 60 cm, có chiều từ trên xuống dưới, từ sau về trước.

- Tại phần yên sau có chằng buộc một số tập giấy bìa catton và bao tải dứa màu đen, bên trong không kiểm tra bị xô lệch từ trái qua phải, tại phần mặt giấy catton được chằng buộc phía sau yên xe có KT (110x65x90) cm. Tại mặt ngoài bên trái của bìa giấy có vùng trượt sát, rách giấy có bám dính chất màu đen diện (40x25) cm, điểm thấp nhất cách đất 85 cm, cao nhất cách đất 125 cm, có chiều từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

- Tại phần trái chân chống sau, mặt dưới cạnh ngoài có vùng mài mòn kim loại và trượt sát bám dính chất màu trắng (bột) diện (5x1) cm, khi chân chống này ở trạng thái từ trước về sau điểm cao nhất cách đất 39,5 cm, điểm thấp nhất cách đất 38,5 cm. Tại phần mặt dưới của phần chân chống bên phải bánh sau có vết trượt mài mòn kim loại bám dính chất bột màu trắng diện (2,5x1) cm khi chân chống này ở trạng thái từ trước về sau. Điểm cao nhất cách đất 38,5 cm, thấp nhất cách đất 37,5 cm.

- Chân chống sau này hơi lệch từ trái qua phải.

- Tại đầu ngoài bàn đạp bên phải có vết trượt mài mòn nhựa diện (5x3) cm, do bàn đạp này không cố định, không xác định được chiều hướng

- Mặt ngoài phía sau chấn bunn bánh sau và thanh kim loại bắt giữ chấn bunn sau có dấu vết trượt xước cong kim loại bám dính chất màu đen dạng sơn, màu trắng dạng sơn bột matit tiết diện (11x6) cm, điểm thấp nhất cách đất 60 cm, dấu vết nằm sát ngay cạnh dưới chấn bunn.

Tại bản kết luận giám định số 3726/KL-PC09-Đ3 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

“1. Vị trí và dấu vết va chạm phù hợp duy nhất giữa hai phương tiện:

Dấu vết trượt xước sơn màu đen, xước sơn matit bên trong màu trắng, bám dính chất màu nâu (dạng rỉ sắt) trên diện (13x6) cm ở mặt ngoài bên phải ba đèn sọc trước xe ô tô biển kiểm soát: 19C-111.20, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới (Ảnh A3->A5 – Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước rỉ sắt màu nâu, cong kim loại, bám dính chất màu đen + trắng (dạng sơn) trên diện (11x6) cm ở mặt ngoài phía sau chấn bunn bánh sau và thanh kim loại bắt giữ chấn bunn sau xe đạp, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên (Ảnh B3->B5 – Bản ảnh giám định).

2. Không có cơ sở xác định được tốc độ xe ô tô biển kiểm soát: 19C-111.20 và xe đạp khi xảy ra tai nạn.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô BKS: 19C-111.20, nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh, loại ô tải có thùng do Trần Tuấn V điều khiển;

- 01(một) xe đạp, không có nhãn hiệu, màu sơn xanh đen do bà Lê Thị H1 điều khiển;

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ định giá:

“1- 01 (một) xe ô tô BKS: 19C-111.20, nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh, loại ô tải có thùng, cũ đã qua sử dụng. Không bị hư hỏng, Hội đồng không tiến hành định giá.

2- 01(một) xe đạp, không có nhãn hiệu, màu sơn xanh đen, cũ đã qua sử dụng. Bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị sửa chữa thay thế như sau: Thay vành sau 1 bộ = 200.000 đồng, Công sửa chữa = 50.000 đồng, Cộng: 250.000 đồng”

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Trần Tuấn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lê Thị H1 số tiền là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), gia đình bà H1 đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác và có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Tuấn V, cam kết không khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông trên.

Sau khi nhận lại xe ô tô BKS: 19C-111.20, anh Bùi Văn T2 không yêu cầu Trần Tuấn V phải bồi thường thêm gì khác.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Tuấn V** về tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”** theo **Điểm a Khoản 1 Điều 260** Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b (tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại), s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) Khoản 1 và Khoản 2 (đầu thú, đã có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, là lao động chính, con nhỏ dưới 01 tuổi, bị hại có lỗi một phần dắt xe đạp không đi sát vào lề đường) Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, xử phạt **Trần Tuấn V** từ **15** đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** đến **36** tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét; Trả lại V 01 giấy phép lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt. Xét thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết phương tiện và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/3/2021, Trần Tuấn V (Có bằng lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô BKS 19C-111.20 cùng Bùi Văn T2 ngồi ghế phụ, chở bể Bioga từ xã TL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ đi đến huyện ND, tỉnh Nghệ An để giao hàng. Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 25/3/2021, V điều khiển xe ô tô đi hướng ST - MM, khi đến đoạn đường Km 420 + 406 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận khu TX, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội. Do không chú ý quan sát nên xe ô tô do V điều khiển đã đâm vào xe đạp do bà Lê Thị H1 dắt bộ di chuyển phía trước cùng chiều với xe ô tô do V điều khiển. Hậu quả: bà H1 tử vong tại hiện trường.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của Trần Tuấn V điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát đâm vào xe đạp phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông là vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của **Trần Tuấn V** đã cấu thành tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***” theo **Điểm a Khoản 1 Điều 260** BLHS 2015.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Tuấn V** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng người khác gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; là lao động chính và có con nhỏ sinh tháng 5 năm 2021; đầu thú; bị hại có lỗi một phần đất xe đạp không đi sát vào lề đường là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe ô tô BKS: 19C-111.20 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn T2 (SN 1996, HKTT: Khu 3, xã TL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ). Anh T2 đã có đơn xin lại phương tiện để quản lý. Chiếc xe đạp là tài sản hợp pháp của gia đình bà Lê Thị H1, ông Nguyễn Trung T1 (SN 1963, HKTT: Tổ 3, khu CT, TT XM, huyện CM, Tp. Hà Nội - chồng bà H1) đã có đơn xin lại xe. Ngày 27/4/2021, CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS: ô tô BKS: 19C-111.20 cho anh Bùi Văn T2 và chiếc xe đạp cho gia đình bà H1 để quản lý, sử dụng.

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 Giấy phép lái xe số 260160014622, hạng C mang tên Trần Tuấn V do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 08/9/2016 hiện lưu trong hồ sơ vụ án, V không bị cấm hành nghề lái xe nên trả lại Giấy phép lái xe cho V sau khi kết thúc phiên tòa.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tuấn V** phạm tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”***.

2. Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt **Trần Tuấn V 15 (mười lăm) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Trần Tuấn V** cho Ủy ban nhân dân xã NX, huyện CK, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả Trần Tuấn V 01 Giấy phép lái xe số 260160014622, hạng C mang tên Trần Tuấn V do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 08/9/2016 (bị cáo đã nhận ngày 18/3/2022).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Những người tham gia tố tụng;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi